

# NHỮNG CON MƯA KỶ NIỆM



**T. H.**

(Cho bạn tôi ở Virginia)

Hương nghe tiếng xe đang rời xa của Ninh, và nàng biết anh đang giận. Chiều nay Ninh lại đề nghị với nàng về việc dọn về Dallas, nơi mà anh có nhiều job offers rất tốt. Nhưng Hương vẫn một mực không mống xa Virginia. Bao lần anh dỗ dành: “Dallas cũng mát, cũng đẹp, nhà cửa lại rẻ, job lại nhiều và tốt hơn, anh không

hiểu sao em không chịu đi?” Và chàng fax cả resume của Hương để chứng minh ngay cả nàng cũng nhiều cơ hội có job tốt hơn nhưng Hương vẫn chỉ một câu trả lời: “Em muốn sống ở đây!” và không cho anh hơn một câu giải thích nào, có chăng chỉ là: “Em muốn ở đây vì em thích nơi này!”. Ban đầu Ninh còn kiên nhẫn để giải thích, năn nỉ. Mãi dần anh đâm cáu. Mỗi lần đề cập đến chuyện ấy là anh chỉ đối diện với khuôn mặt nhìn như thể lắng nghe, không tỏ ra một sự chống trả, nhưng đến cuối cuộc đối thoại vẫn là câu trả lời cố hữu của Hương. Cảm giác nói chuyện với nàng, giải bày, chỉ là vô ích... khiến anh bực mình: “Em có lý do gì chứng tỏ là vì sao em lại muốn - đừng nói là chỉ vì em thích - ở lại Virginia không?” và khi anh cao giọng lên thì nàng lại cúi mặt xuống, khiến chàng chùng lòng lại và thế là bất lực trước sự yếu đuối một cách ngoan cố của Hương, anh phải xách xe đi vòng vòng cho lòng lắng xuống...

Hương đứng lên, với tay kéo bức màn cửa để nhìn ra khoảng trời trước mặt. Chiều nay trời lại mưa, cả bầu trời là một màu xám ngắt. Mưa mù mịt trời, những cơn mưa của trời Fallchurch sao giống quá những cơn mưa của Đà Lạt.

Hương ngồi đó, thẫn thờ nhìn mưa đan màn trên con đường trước mặt. Căn nhà của nàng nằm trên một con dốc, đổ xuống một con dốc khác là hai dãy nhà mỗi căn xây riêng mỗi kiểu. Vùng này nhà nào cũng như nằm trên dốc, vì cứ một dốc lên, một dốc xuống, lại nối tiếp lên một dốc khác, lẫn lộn với những hàng thông, như ẩn như hiện. Chính vì thế Hương không xa được chốn này, chính vì thế Fallchurch giống Đà Lạt, và chính vì thế nàng thấy gần gũi và cần thiết. Có một điều gì đó ẩn trong góc tim Hương thốn thức, sáng trong một góc nhớ, nhưng nhứt nhối là những xanh biếc của cây, chập chùng của đồi... Từ Sài Gòn đến Đà Lạt, từ Đà Lạt đến Fallchurch.

Sài Gòn của Hương là ngôi trường êm đềm nằm cuối con dốc luôn luôn ngập lá me bay mùa hè, đầy lá vàng rơi mùa thu, và hai hàng cây bên đường vội vã mi nhau trong mỗi cơn gió thoảng. Sài Gòn là bảy năm trung học với áo trắng thơ ngây, với tóc thề ôm ngang lưng của nàng và các cô bạn, lòng ấp mộng, mắt ngợp mơ, và hồn rất thơ, là “chiều tan trường đôi mắt ngóng người thương”...

Sài Gòn của Hương là những chiều ở Garden, với mưa bám đầy khung cửa kính, với cà phê - sữa nhiều, cà phê ít - của cô bé tập tễnh uống vị đắng, với tiếng trompette trầm buồn, với một đôi mắt nâu đậm sau gọng kính của Khoa nhìn như xoáy vào hồn nàng. Sài Gòn của Hương



là những chiều hai đứa về Thanh Đa trong những quán cà phê dập dềnh trên sóng nước, nhớ về Đà Lạt và mơ đến chuyện vượt biên.

Ở đó, Hương và Khoa bồi hồi nhớ lại chuyện năm năm về trước khi chàng còn là sinh viên của trường Võ Bị Đà Lạt. Cứ ba tháng một lần, ông anh Pilot của Hương lại cho nàng quá giang lên thăm Khoa hai ngày cuối tuần. Nhớ sao là nhớ những tối hai đứa đi bộ ngược những cơn gió trên con dốc dẫn đến quán Tỳ Bà uống cà phê và nghe nhạc Lê Uyên. Những sáng trên đồi Cù ngồi ngắm nhìn cả thành phố chung quanh. Những tối hai đứa đứng trên đồi cao nhìn phố xá

đèn đêm giăng mắc dưới thấp, trăng sao trước mặt, và bầu trời đêm như bao bọc, che chở cho đôi tình nhân với những nụ hôn không muốn rời....

Đà Lạt của những lá thư gửi về Sài Gòn cho Hương rất đều. Mỗi lá thư là cả một trời thương yêu chất ngất. Những thương yêu đôi lúc muốn làm vỡ tung trái tim bé nhỏ của Hương, đôi lúc khiến nàng gần như ngộp thở. Những mơ ước tương lai hai đứa cùng đắp xây hồ hẹn trên đồi Cù mỗi sáng, trên đồi Mộng những đêm. Những hứa hẹn khi Khoa ra trường, khi Hương ra trường... “Anh ngủ không nổi nhỏ ơi! Hình ảnh em thúc bách anh tàn bạo quá, và anh phải dậy để viết cho em, để giải thoát cho anh, để những gì đang đè nặng trong anh được nhẹ nhàng. Những người yêu nhau hay nhớ nhau khi người yêu mình vắng mặt, còn anh, anh nhớ em ngay cả lúc em ngồi bên anh, ngay cả lúc anh xiết chặt em nhỏ bé và đầy đặn trong đôi tay anh. Anh vẫn cố gắng để nhớ - nhớ ánh mắt em - nhớ đôi tay, đôi vai - nhớ đôi môi - nhớ đôi mình, vì anh tham lam, anh sợ rằng khi không có em, anh sẽ nhớ không trọn vẹn, không đầy đủ. Đôi khi nhớ em, anh thấy hình như em không có thực. Em có thực không? Cội nguồn hạnh phúc và yêu thương của anh? Chờ anh nhé, nhỏ yêu, anh đang đếm từng giờ cái ngày anh ra trường, để chúng mình sẽ mãi có nhau...”

Chưa kịp ra trường Khoa đã phải bị đẩy vào trại cải tạo, năm năm trong tù đã đổi thay bao nhiêu mộng mơ của họ. Ngày Khoa ra trại, ngày Hương bận rộn với những tem vải để phân phát cho nhân viên... Buổi tối tan sở, Hương đạp xe đến nhà anh, nhỏ Hiền - em Khoa, cũng là bạn cũ của Hương - ra mở cửa và trêu nàng: “đã chuẩn bị sẵn nghị lực để gặp chàng chưa?” Hương đùa lại: “không những nghị lực mà còn cả tinh thần nữa!” Chung quanh Khoa là một đám bạn bè cũ, anh có rất nhiều bạn tốt, đó là cái

duyên của anh, ngay khi anh còn trong trại, những người bạn vẫn lui tới giúp đỡ mẹ và các cô em của anh. Khi anh vừa về là cả một nhóm bạn bè đã biết tin ngay và rủ nhau đến thăm. Anh đứng dậy khi thấy nàng, họ nhìn nhau, và chỉ có thể: “Anh khoẻ không?” - “Em vẫn đi làm đều chứ?” - Cầm tay nàng dắt đến bàn, anh kéo một chiếc ghế cho nàng ngồi cạnh và giới thiệu với đám bạn “Đây là nhỏ nam châm, Lucifer của tao!” Cả đám nhìn nàng đũa: “Hân hạnh biết Hương” “chả trách Hương làm thằng “Khoa gàn” bót bướng” Hương ngượng nghịu “Để em phụ Hiền làm nước uống!” và nàng lên xuống bếp với Hiền. Trên nhà đám bạn cười nói hỏi chuyện tù và tiểu lâm hóa những nỗi bức tức, đau đớn của thân phận tù dưới một xã hội độc tài và ngu xuẩn. Chưa kịp nếm ly chanh muối Hiền vừa trao cho nàng thì Khoa đã đứng ngay bên cạnh, Hiền vờ lên nhà “để em hỏi xem mấy anh ấy cần thêm nước không” cho Khoa có dịp ôm lấy đôi vai Hương ghì chặt vào mình và thì thầm “nhớ em quá nhỏ ời”...

Sài Gòn của Hương là những chiều tan sở có Khoa chờ sẵn, hai đứa hai xe song song, mà nàng nào có phải đạp gì đâu, cứ níu vào tay chàng và cứ thế họ lang thang đến khi phố đã lên đèn. Những tối ở Ngọc Lan vừa uống cà phê vừa bàn chuyện tương lai. Tương lai của Khoa không có. Tương lai của người đi học cải tạo về là quản thúc, là đi tập nghiệp ở những nơi đất “cây lên sỏi đá”, là rình rập, là cúi đầu chua chát trước những ngu xuẩn và phi lý của cả một chế độ. Tương lai của họ đồng nghĩa với vượt thoát bằng mọi cách. Tương lai của Khoa tùy thuộc vào cái cung Thiên Di của tử vi chàng. Tương lai của Hương thì sáng sủa hơn một tý, là tờ giấy bảo lãnh của ông anh ở Mỹ, dù nàng cũng không biết đến bao giờ thì những tờ giấy ấy sẽ thành thảm thần cho nàng giải thoát, thành ra tương lai của họ không còn chung một hướng như những đêm

trên đồi cù và những chiều trên đồi mộng... Hương không thể lập gia đình nếu nàng muốn cùng gia đình xum họp với người anh. Đường như đó là tình trạng chung của những kẻ yêu nhau dưới xã hội lúc ấy.

Cứ thế mỗi ngày họ có nhau là một ngày hạnh phúc kèm lẫn nỗi khổ đau. Hạnh phúc đang có nhau, khổ đau làm sao để có nhau mãi mãi... Những bàn định, những tuyeaux ... cũng có những lúc Hương xuýt xiêu lòng, cứ nhắm mắt đưa chân, đi với Khoa, tới cùng tới, ở lại cùng ở lại, nhưng nhớ đến hình ảnh của bố tiêu tụy, một gà trống với năm đứa con chờ một ngày xum họp, nàng không thể, và Khoa cũng không đành lòng để nàng phải dậm ngàn như mình, thoát đã xong, lọt vào hải tặc thì sao? Và chàng lại quay quắt tìm đường đi... Cũng đã bao lần Khoa đi, không thoát, quay về. Với anh không là một thất vọng to lớn, vì những đêm chờ đợi tàu nổi nhớ Hương đốt cháy mọi nghị lực của anh. Chỉ xa nhau vài ngày, Khoa đã đau đớn, ngồi chờ ghe đón, anh nghe trái tim mình ao ước hoãn chuyến đi. Vừa về đến Sài Gòn, Khoa chạy thẳng đến sở Hương, khi thấy cái bóng dáng nhỏ bé của nàng, lưng thững dắt xe đạp ra, mệt mỏi sau một ngày phải cân gạo, phát nhu yếu phẩm cho công nhân. Nét mặt buồn, mắt xa xôi, anh suýt nhảy bổ ra ôm lấy nàng, nhưng kịp dãn lại được, và họ lại đến Garden. Không còn tiếng trompette như xưa nữa, nhưng tiếng nhạc hòa tấu, hương cà phê, mắt nhìn mắt, tay xiết trong tay, cũng đủ cho họ hâm nóng lại những tối Đà Lạt... Tình yêu càng gần với nỗi tuyệt vọng đợi chờ, càng làm Khoa đau đớn. Khoa mỗi ngày một bất thường và không còn giữ được bình tĩnh. Anh hay cau có, gắt gỏng vô cớ với đám em út trong nhà. Nhiều lần Hiền nhờ nàng hãy khuyên anh đi, cứ sống sự chờ đợi thấp thỏm của một ngày sẽ xa nhau, dần dà giết anh mòn mỏi, và Hương đề nghị với anh, hãy cố gắng tìm đường vượt thoát, đừng lo cho

nàng, vì nàng nữa. Hương sẽ đi thôi, chỉ cần thời gian, anh thì cần cả cơ hội. Nhưng anh gạt phắt đi: “Xa em sao nỗi nam châm ơi, em với cái từ trường cuốn hút anh trong từng giây, từng phút?” Hương nhăn mặt: “Em sợ cái đam mê của anh quá đi, đừng biến hình như thế, em biết anh vốn ngang nhiên, cứng rắn, anh chỉ biết kháng cự, chinh phục thôi mà!” Nhưng Khoa vẫn lì lợm: “Đúng là anh chưa hề sợ hãi, e ngại —đôi khi anh run chứ! Nhưng khi run, anh cũng run rất tỉnh, rất ngang ngược, nhưng tim anh, sao nó tẻ hại quá đối em yêu! Nó ngoan ngoãn nhẹ nhàng và thuần phục trước em, trước ánh mắt em!”. Thế là từ bực mình nàng lại phì cười và nửa đùa, nửa thật: “Anh không lo, em mà đi trước, anh đuổi theo không kịp, lạc nhau ráng chịu!”. Đêm ấy, anh lại mất ngủ và viết cho nàng: “... có thật những điều em nói phát xuất từ trái tim thao thức của em hay là tiếng dội từ cái vỏ ốc trơn trượt nhưng có thể làm tim anh chảy máu? Em nói thật với chính em hay em cũng đang tự dối chính em? Anh biết đạo này anh hay cau có và gắt gỏng vô cớ, anh biết nhưng anh không kìm hãm được. Anh yêu em, tình yêu của anh nóng bỏng quá, anh chịu đựng vài sự chịu đựng quá nhỏ nhoi so với sự vượt mất, làm sao người ta có thể bình tâm khi biết rằng mình sẽ mất những gì yêu quý nhất trong đời mình, em yêu, làm sao anh có thể lạnh lùng để chịu đựng nỗi ý nghĩ anh sẽ mất em, mất đi một phần thân xác mình? Có yêu anh, xin hãy hiểu và thông cảm cho anh, đừng trách móc anh, xin cho anh một ít hơi thở, để anh còn sống, dù thoi thóp. Anh vừa viết gì đây? Về nỗi bất hạnh của chúng mình? Anh vô lý, anh ngu xuẩn, anh bất lực, anh



bất an! Chỉ khi gặp em, nắm lấy bàn tay em, ôm em trong tay, hôn em, lúc đó anh mới cảm thấy bình an một cách tuyệt kỳ, dù bình an trong khoảng khắc, nhưng khoảng khắc mà thiên thu anh không bao giờ quên được. Em lạ lùng với anh quá đối, trong đời anh chưa bao giờ gặp một người con gái như em, em là sự hài hòa giữa lãng mạn và tàn nhẫn. Em biệt lộ một cách rất dấu diếm, ngay cả khi nói yêu anh, em nói một cách tỉnh bơ, đáng ghét, cũng yêu anh chứ! Và như thế anh không cưỡng lại cái hấp lực bị cuốn hút vào vực thẳm ngọt ngào của môi, mắt em. Anh ao ước nhìn thấy em ngay lúc này, chỉ nhìn thấy em thôi, là nỗi đốn đau, dần vật vờ vàng trốn lánh và dịu dàng như một cơn gió bình an nhẹ nhàng đi vào trong anh. Anh có một biệt tài, đó là nhớ em trong mọi lúc, dù đi lang thang một mình, hay ngồi cả đám bạn bè anh vẫn nhớ em được, thằng nào nói cứ nói, ta cứ ngồi lặng thinh nhớ nhỏ của ta. Nói cứ nói, nhớ cứ nhớ em. Lucifer, em đã soi sáng những ngõ đường khuyết lấp trong anh, em đã mang khổ đau đặt dưới chân anh. Ôi những đau khổ tuyệt vời và khát khao...”. Một lúc khác, Khoa viết: “... anh có rất nhiều ước vọng, ước vọng lớn nhất là được đưa em đi chợ mỗi ngày, chắc em nghe buồn cười lắm, nhưng đó là ước vọng của anh, anh muốn sống bình thường như trăm nghìn người khác, em có hiểu không em?”. Và thế là Hương bắt đầu sợ, sợ tình yêu khốc liệt của anh làm lỡ dở mọi hoạch định của gia đình anh và cả gia đình nàng. Mẹ Khoa không yên ổn khi nhìn thằng con càng ngày càng như cùng đường tuyệt lộ với những quản chế vô lý, của những kiểm soát vô nhân bản. Bà dốc công dốc của lo cho

con mà nó cứ trở ra khi những điều kiện và cơ hội ngày mỗi khó. Chỉ còn cách nhờ cậy vào Hương, nhưng nào chỉ có gia đình Khoa đâu? Bố nàng luôn bảo: “Nếu con muốn ở lại để lập gia đình thì bố không cản, nhưng chỉ sợ ảnh hưởng đến thủ tục của cả nhà, còn tương lai của các em con, công lo lắng của anh con. Bố nói thế để con liệu ...” Tất cả dần vật nàng và làm nàng cần có một dứt khoát. Hương nói chuyện với Khoa và lá thư cuối cùng anh viết cho nàng trước khi ra đi: “Giờ này chắc em đã ngủ rồi - Chiều nay em có vẻ mệt mỏi - Anh mong em ngủ ngon - Thật ngon - Anh đã nằm được một lúc, khoảng nửa tiếng, nhưng không cách nào ngủ được - Nhớ em - Yêu em - và nhất là chưa lúc nào cảm thấy thương em như lúc này - Em đã tin anh, nói chuyện về gia đình em cho anh nghe - Anh hiểu và phải thành thật mà nói rằng anh cảm thấy mình tội tệ kinh khủng - Tội tệ vì sự bất lực của chính anh. Định mạng khắc nghiệt đã ném vào tay anh tất cả mọi sự đau đớn và anh đã bực tức vì bằng mọi cách, anh vẫn không thể nào tránh xa được cái ảm mốc của định mệnh. Định mệnh của anh, của em, của những kẻ yêu nhau mà không có quyền ở gần nhau. Yêu em, thương em, mà không làm gì được cho em, vì anh là kẻ không có quyền sống, không có quyền ở, và ngay cả không có quyền ra đi... Nhưng anh cũng sẽ ra đi, vì mẹ, vì em, anh sẽ cố gắng. Ví thử anh qua được, mình có gặp nhau trên cùng một mảnh đất? trên cùng một miền như Đà Lạt, cùng một khoảng không gian như của Sài Gòn? Ví thử anh sẽ bị một bất hạnh khác, bị bắt, bị mất tích, thì em yêu ơi, điều đó vẫn chưa khủng khiếp bằng sống xa em... Nhưng dù sao đi nữa, anh vẫn cầu nguyện cho em, cho anh, cho chúng mình...”

Buổi chiều Sài Gòn cuối cùng, hai đứa ngồi với nhau ở Garden, cũng lại là chiều mưa Sài Gòn với cơn mưa run rẩy, trắng xóa bầu trời giọt nối tiếp nhau. Trong một góc Garden với

tiếng nhạc trầm buồn ảm áp, với cà phê đắng, với vệt mắt sâu, Hương ngấm hạt vàng trong đáy mắt Khoa và cảm thấy chung quanh vạn vật bỗng vô hình. Con đường Tự Do của Sài Gòn xưa vẫn tấp nập trong cái nhịp điệu vờ vập giành giật của những lừa lọc bon chen. Những rào bước của đám đông với vô số những dự định khác biệt. Sài Gòn của Khoa, của nàng, nay chỉ còn là Sài Gòn gió tanh mưa máu. Sài Gòn của nàng vẫn có tình yêu trong lòng địa ngục - đó là cả một sự hãnh diện xót xa - hãnh diện vì họ còn biết yêu trong khi những thúc bách đầu sôi lửa bỏng đến từ muôn phía, xót xa vì những gì họ gìn giữ càng ngày càng lọt qua kẽ tay như những hạt cát. Họ ước ao được cùng nhau trong một bước nhảy trí mạng qua đôi bờ sinh tử của đời sống. Ước chi họ chỉ có nhau, ước chi đừng những níu kéo, ràng buộc của gia đình. Sài Gòn của Hương thật êm ả trong một góc nhỏ của Garden. Tiếng nhạc trở lên từ cái máy cassette nhỏ ở góc quầy tính tiền, tiếng trompette thốn thốn

*“Về đây khi mái tóc còn xanh xanh,  
về đây với màu gió ngày lang thang,  
về đây với hắt hiu rất lạnh lùng,  
ôi tiếc thương dây lòng tiếc đàn...”*

Họ nép vào nhau thấm thía cái lạnh sắp đến của ngày xa nhau. Đường như thấu hiểu tâm sự của đôi tình nhân, băng nhạc vô tình với tiếng trompette vẫn nức nở, cùng với lời hát Khoa thì thầm bên má nàng: “Dù có gió có gió lạnh đây, có tuyết bùn lầy, có lá vàng gầy... Dù sao, dù sao đi nữa anh vẫn yêu em...” Đôi bàn tay chả thể rời nhau, họ ngồi đó, mong sao thời gian ngừng lại.

Tiếng mưa ngoài trời, tiếng nhạc, hương cà phê, hương không gian, hương hơi thở họ, tất cả là một trộn lẫn khó quên, không thể quên, ảm đạm, ám ảnh Hương có lẽ đến cả cuộc đời còn lại của nàng.

Mưa đã tạnh, họ lại chở nhau trên chiếc xe đạp cũ, hai tay Hương vòng quanh bụng, đầu nàng dựa vào lưng Khoa. Một tay lái xe, một tay nắm chặt vòng tay Hương, họ đi trong ẩm đạm của hoàng hôn cuối. Đi mãi đi hoài trong trạng thái nửa mơ nửa thực, họ không muốn dừng lại nơi nào.

Không gian ngai ngái một mùi cỏ non sau cơn mưa làm Khoa quên đi ngày mai của mình. Họ rẽ qua đường Lê Lợi, Sài Gòn Depato đây, nơi này Khoa đã mua cho nàng món quà sinh nhật đầu tiên là một con búp bê gỗ Nhật Bản với mắt xéch, mũi thon, miệng nhỏ, và chàng hay đùa đó là “hình tượng của em”. Họ đi qua đường Nguyễn Huệ, những Kiosque xưa mà những chiều cuối tuần Khoa hay chở nàng đến để chọn cho nàng những băng nhạc mới, nay đã đìu hiu bỏ ngỏ với những người không nhà làm nơi ẩn náu khi đêm về. Vòng qua đường Bạch Đằng, ngồi với nhau ngắm nhìn sông nước, Hương nhớ ngày xưa khi gia đình còn êm ấm, cứ chiều thứ Bảy bố chở mấy mẹ con nàng xuống chợ Cũ ăn cơm Tàu, và về hóng mát ăn kem ở bến Bạch Đằng; ôi thời êm đềm niên thiếu của nàng đã qua rồi! Hai anh nàng vượt biên, mẹ nàng sau một



con bạo bệnh - mà thành phố chỉ độc nhất một thứ thuốc “xuyên tâm liên” làm bằng một loại dây leo, mà bệnh gì cũng được bác sĩ cho uống - đã mất. Khoa bóp nhẹ bàn tay nàng khi thấy Hương mắt rung rung nhớ mẹ và những kỷ niệm ngày xưa cũ. Họ lại chở nhau đi tiếp, qua khỏi bến Bạch Đằng rẽ về đường Hai Bà Trưng, ra Đình Tiên Hoàng, họ về qua đường Thống Nhất và thả bước dẫn bộ xe về Nguyễn Bình Khiêm. Buổi chiều cuối cùng Khoa ở Sài Gòn, Hương muốn mình được nhìn lại hết những nơi chốn yêu thương, những con đường quen thuộc, đã từng là thời yêu dấu của mình với cả một trời mộng ảo. Để nàng biết, khi không có Khoa, Hương sẽ không có can đảm trở lại một mình nơi đó nữa. Đến trước cổng trường cũ, nàng chỉ im lặng, họ im lặng, không nói với nhau một lời. Thoảng trong gió là tiếng lá khua xào xạc, và những bông hoa sao từ trên cao rụng xuống tỏa hương nhẹ nhẹ. Yên lặng, bóng đêm đã xẫm màu, rồi thì họ cũng phải đứng lên bước đi, chia tay, mỗi người mỗi ngã dù môi bịn rịn, tay chả muốn rời...nhưng Hương phải tỏ ra can đảm dù lòng nàng toi bồi, tim Khoa tan nát, họ chia tay nhau với niềm mong ước, một ngày nào sẽ gặp lại, bên vùng đất hứa, nơi họ sẽ mãi mãi không còn phải người ở người về nữa. Nụ hôn cuối cùng, càng làm cho họ quẩn quít nhau hơn... “Em van anh, anh phải về đi!” tiếng nói Hương thảng thốt như âm vang của chiếc ly vỡ, những mảnh sắc cửa vào tâm hồn Khoa những vết thương sâu và khó lành khi Hương sững sờ nói tiếp: “cứ thắm thiết như thế này, làm sao anh đi, làm sao em ở lại.” Khoa bỗng như mất hết sức lực và sự sống. Anh nghe rõ một đấng cay và ngậm ngùi bò vào lồng ngực, - uể uải chuyển và lạnh lùng - như một loài rắn độc - và cái thứ mà người ta gọi là sự sống, rón rén đi ngược chiều với loài rắn độc, thoát ra khỏi anh êm đềm đến rùng mình. Khoa ứa nước mắt. Lần đầu tiên Hương thấy anh khóc, dù ngay

sau ngày mất nước, dù ngay lần đầu gặp lại nhau sau năm năm tù, cũng không lấy được của anh một chút nẹn ngào... Ứ hai bàn tay Hương vào tay mình, anh áp lên mặt, anh xoa hai bàn tay ấy lên má lên môi mình, thì thầm: “Chờ anh đeo nhẫn cho em nhé Hương” rồi anh móc trong túi mình ra một chiếc nhẫn vàng thật mỏng, nhẹ nhàng đeo vào tay Hương, như một gửi gắm cuu mang, như một ràng buộc hứa hẹn. Xúc động ùa vào tim Hương, nàng cấu thật đau vào tay Khoa để ngăn tiếng nấc. Gió của cơn mưa sắp kéo đến làm rụng những chiếc lá của đàn ti Gòn trên đầu họ, và hương ngọc lan ngọt ngào của những cánh hoa vừa lìa cành rơi đầy trên ghế, nơi họ ngồi.

Đêm như muốn kéo dài vô tận, họ không còn nói được gì với nhau nữa. Khi những giọt mưa đầu tiên rơi xuống, và tiếng cô em gái cài then khung cửa sổ trước nhà, cũng là lúc đưa họ về với thực tại. Khoa đứng lên dắt chiếc xe đạp ra khỏi cổng nhà nàng, Hương lững thững đứng dậy nhìn theo, bóng Khoa nhỏ dần rồi mất hút theo dòng xe trước mặt. Hương

vào nhà, đâu đây tiếng hát Thái Thanh với bản nhạc Phạm Đình Chương như viết cho riêng nàng: “Đêm nay đêm cuối cùng bên nhau, lệ buồn rung rung, lời nói thương đau. Nhịp nhàng băng khuâng ngoài phố lạnh, giọt sầu rơi ướt hồn phiêu linh. Nắm tay không rời, cố hé run run môi cười, lúc chia tay một trời tiếc thương. Đêm nay đôi má đầu còn xanh. Ngậm ngùi trao nhau giấc mộng chưa thành...” Hương gục đầu vào đôi bàn tay nức nở...

\*\*\*\*\*

Và Hương vẫn phải đi làm những sáng,

trở về những chiều, làm con ngoan của Bố, và chờ ngày được gọi phỏng vấn. Hương sợ đi ngang những con phố nàng và Khoa đã đi qua. Sợ quán Ngọc Lan mà họ từng uống cà phê những chiều nắng, sợ quán Ngẫu Nhĩ những đêm thu, sợ Garden những chiều mưa. Suốt ba tuần Khoa ra đi là ba thế kỷ chờ đợi của nàng. Vẫn chưa một ai có tin về trên chuyến hải hành đó cả. Anh thoát chưa Khoa? Anh ở đâu?

Một tháng sau ngày Khoa đi thì Hương được giấy gọi đi phỏng vấn, rồi khám sức khoẻ, rồi lo những thủ tục giấy tờ, bán nhà, lo hành lý, tất cả diễn ra như một giấc mơ phức tạp, hỗn độn. Trong giấc mơ đó là hòa hợp nỗi vui mừng cùng

gia đình và sự lo lắng mong chờ tin tức Khoa. Hương không biết mình phải vui hay buồn. Buổi chiều tuần trước khi lấy vé máy bay lên đường, Hương ghé nhà Khoa, nàng vẫn ghé như một thói quen mỗi chiều sau tan sở, để cảm nhận đến một nơi có hơi hướm Khoa, để mong nhận được tin tức gì của Khoa. Hiền mở cửa đón nàng với gương mặt hốt hải: “Hương ơi,

anh Khoa bị kẹt rồi. Ở Trà Vinh, và bị biệt giam vì là tù cải tạo, trong thời gian quản chế mà dám vượt biên” Hương chết điếng trong lòng, không biết đã nói gì, làm gì, dường như Hương đã khóc dù nhỏ Hiền đã bảo “Hương cứ lo việc Hương đi, mẹ Hiền bảo dấu tin này để Hương đi vui vẻ với gia đình cho trọn vẹn, nhưng thấy Hương mong, mình khó có thể dấu bõ là chưa biết gì về anh Khoa”, dường như Hương đã đạp xe ra về mà quên cả chào Mẹ Khoa và Hiền, dường như mưa đã rơi và áo Hương ướt sũng và dường như Hương đã đến Garden, một mình, và dường như



Hương cũng nghe tiếng kèn trompette đầu đây, Khoa đầu đây... Khi căn phòng ẩm làm khô dần áo Hương, khi ly cà phê bốc khói thơm làm ám đôi tay Hương, là lúc Hương tỉnh ra, ngó mông lung ra ngoài khung cửa kính để tìm một bóng hình quen. Trăm ngàn người ngoài kia, sao không ai là Khoa? Hương chống tay lên cằm, ngồi đó, lặng lẽ... vẫn là những chiều mưa Sài Gòn, vẫn giọt trong bám đầy cửa kính, vẫn trompette mềm làm ngại bước chân, vẫn cà phê thơm nồng nàn nổi nhớ, tất cả hiện diện, sao mình anh không...

Rồi Hương cũng ra đi, theo cái nhịp điệu của cuộc sống, như sáng lên, chiều xuống, như gió thổi, lá bay. Trước khi đi Hương không được một lần đi thăm Khoa, gia đình Khoa cũng chưa được thăm Khoa. Hương khóc vui trên vai Hiền ở sân bay: “nếu đi thăm Khoa nhớ nói mình mong anh ấy, cầu nguyện cho anh ấy và cho cả mình, nghe Hiền.” Ở Thái Lan một tháng trời, Hương có biết đâu chính thời gian ấy Khoa cũng trên cùng một mảnh đất với mình, mà định mệnh nhất định chơi đùa ác nghiệt với họ. Khi qua Mỹ được ba tháng, gửi cho Hiền bốn lá thư, Hương nhận được thư Hiền. Trong thư Hiền kể: “Anh Khoa bị bắt giam hai tuần thì anh trốn trại cùng hai người nữa có gia đình ở Châu Đốc. Họ về đó rồi trốn đi đường bộ qua Thái Lan. Đến Thái Lan, anh và hai người bạn nhờ có ít tài sản gia đình họ gói ghém cho, lầy lắt sống ở đó ba tuần rồi tìm cách xin tỵ nạn chính trị. Khi phái đoàn hỏi anh có gia đình chưa thì anh bảo có vị hôn thê còn đang ở Việt Nam chờ phỏng vấn đi Mỹ. Họ hỏi sao anh và cô ấy không lấy nhau rồi chờ một thời gian để bỏ tỵ nạn giấy tờ, chỉ độ hai đến ba năm là hai người sẽ cùng đi thôi. Bây giờ chính sách thay đổi rồi...”

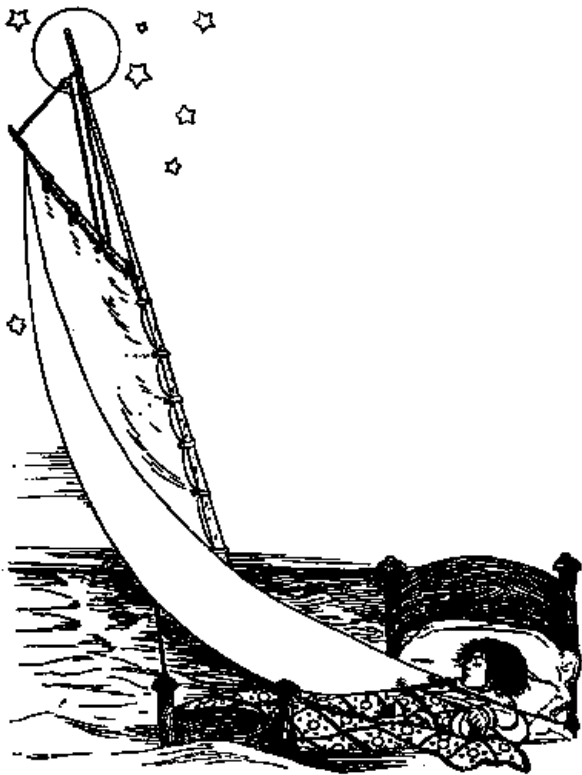
Thế là chỉ ở lại trại tỵ nạn thêm một đêm, anh xin cho về lại Việt Nam. Anh quyết định mau đến nỗi không còn kịp liên lạc với gia đình.

Trong khi đó gia đình Hiền thì bị công an đến nhà hạch sách, hỏi han, lục soát, hăm dọa, và canh chừng liên tục. Anh về đến Long Khánh, ghé nhà một người bạn - bị đẩy lên khai hoang ở vùng kinh tế mới - mới liên lạc với gia đình. Cả nhà Hiền như ngã ngựa khi biết tin anh vượt ngục, vượt biên, và lại trở về. Hiền tìm cách lên thăm anh, đem ít tiền còn lại của gia đình và báo cho anh biết Hương đã đi rồi. Anh sưng sờ, đứng vào thời gian anh lang thang trên đất Thái, là lúc mà Hương cũng đã đang hít thở cùng không gian với anh. Hương đọc thư mà nước mắt nhạt nhòa, mỗi câu Hiền viết là một gào thét trong tim Hương. Tại sao vậy, tại sao cuộc đời lại giáng xuống họ những đắng cay đến thế? Những lá thư Hương gửi về, cùng những nhớ nhung, khó khăn của cuộc sống mới, càng làm tâm hồn lẻ loi của nàng thêm thổ thức, thương Khoa, thương mình, Hương nhiều khi muốn quy. Lá thư sau cùng Hương nhận được của Khoa là một lá thư thật buồn,

*“Anh sẽ quyết định đời mình, nhỏ ạ. Nếu anh đi được, chắc chắn anh sẽ tìm đến em bằng mọi cách, còn không, anh cũng không sống thừa, sống còi cọc, sống vô định mãi nữa. Cuộc đời anh, tâm hồn anh, nếu không thuộc về em thì cái thân xác tạm bợ này phải có một lý tưởng. Anh chán sự dật dờ, anh không thích là rong rêu của biển cả, anh phải là đầu ngọn sóng dữ, ngọn sóng hung hãn quét sạch những tàn úa trong tâm hồn em, tâm hồn anh, tâm hồn của những kẻ bị cuộc đời chơi xấu. Anh thực sự muốn có em bên cạnh anh, em thực sự muốn có anh bên cạnh em, nếu có thì chúng mình phải nhìn thẳng, không rụt rè sợ hãi, tự chuyển hóa mình bằng cách đào thải những đôn đau của hiện tại. Sống với sự tin tưởng, tin tưởng vào tình yêu và số mạng của chúng mình, dù số mạng có khắt khe cay nghiệt, mình vẫn kiên gan yêu nhau như chưa bao giờ từng yêu, và không bao giờ có tình yêu như thế*

nữa. Nuốt nước mắt đấy em ạ! hãy nuốt toàn vụn giọt lệ của mình để lớn thêm, cao nhã thêm. Đừng khóc nữa em, những lá thư em gửi về, những nhớ nhung em có, những khó khăn em đối diện, anh ao ước được mang vác hết cho em, nhưng anh xa em quá... Hãy tin tưởng nơi anh, em yêu, anh sẽ không làm cho em thất vọng. Dù có còn gặp lại nhau, dù có được sống với nhau hay không, anh cũng nhất quyết không làm cho em hối hận vì đã yêu anh, dù có mất nhau, anh cũng nhất quyết làm cho em hãnh diện vì anh...

Lâu lắm rồi, sáng nay anh bất chợt thấy một con bướm vàng, như màu áo em mặc lần đầu đi phở với anh, bay thơ thẩn và lạc loài ở lớp cỏ ven đường. Màu của bướm làm anh nhớ em, đau đớn, ngậm ngùi em của anh bé nhỏ, lẻ loi. Anh ao ước được giúp đỡ em trong lúc chuyển hóa.



Can đảm lên em để đẩy lùi đớn đau vào bóng tối, cũng có một đớn đau khi đau đớn là lửa, em là sắt. Với lò rèn đớn đau, sắt sẽ trở thành lưỡi giáo nhọn hoắc. Hãy bắt đầu cuộc sống của mình bằng sự chuyển hóa không có anh. Anh vui mừng biết bao khi nghe em nói: Em sẽ bắt đầu! Mong em sẽ là viên kim cương, viên kim cương trui luyện và tuyệt diệu trong đời anh. Hãy sống vui cho vui, dù niềm vui của em có là nỗi khổ của anh, anh cũng vẫn cam, miễn là anh biết đâu đó nhỏ của anh vẫn sống, yên ổn, an vui ...”

Rồi thưa đàn những lá thư Khoa gửi đáp lại cho nàng, thay thế vào đó là thư của Hiền với những giọt lệ nhè nhoẹt.... Anh lại ra đi hai lần nữa, một lần trở về vì cái chết của một người bạn, lần thứ hai anh đi, gia đình không nhận được tin tức gì nữa.

Những người bạn anh đến gia đình Hiền với nhiều giả thuyết. Người thì bảo anh đã vượt biên tin tức chưa nhận được. Người thì bảo anh đã vào rừng với quân đội quốc gia kháng chiến ở biên giới Miền Lào. Đã hơn bốn năm, Hương không còn khóc nữa, những giọt lệ đã lăn ngược vào tim, và khi trái tim hong khô giòng lệ nóng, cũng là lúc nó tự làm khô chính mình. Hương khép cửa hờn từ đó. Đi học, đi làm, sống, như chả thể phủ nhận được cuộc sống mình. Khi Hương quyết định tháo chiếc nhẫn ở tay để đeo vào sợi giây chuyền nơi cổ, cũng là lúc nàng chấp nhận lời cầu hôn của Ninh. Nàng lấy chồng, như một cánh hoa đến thì đón nhận một cánh bướm vờn, sống êm đềm với hình ảnh Khoa và trời Đà Lạt của vùng Fallchurch, êm đềm một cách ray rứt, xót xa với những cơn mưa kỷ niệm...

T.H.